

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 26/2019/HS-ST

Ngày: 08-5-2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo

Ông Đinh Văn Thuần

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 08/5/2019, tại trụ sở UBND xã Yên Phú, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2019/TLST-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngô Văn Q, sinh năm 1994.

Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn B, sinh năm : 1962 và bà Đỗ Thị D, sinh năm: 1963 đều trú tại thôn Đ, xã L, huyện Y,, tỉnh Nam Định; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 24/12/2018 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Người bị hại: Anh Đỗ Văn Ng – Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Đội 10, xã C, huyện Y, tỉnh Nam Định.

+ *Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng:

Anh Bùi Q Đ - Sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Tổ 8, thị trấn L, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Anh Nguyễn Tiến H - Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Anh Nguyễn Văn Qu - Sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Chị Trần Thị N - Sinh năm: 1971

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện Y, tỉnh Nam Định.

(Bị cáo có mặt; người bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều 20/12/2018, Ngô Văn Q lên khu vực B, xã C, huyện Y, chơi điện tử, đến khoảng 17^h20' cùng ngày, Q thuê anh Đỗ Văn Ng (là người đi xe ôm) chở Q về xã L, anh Ng đồng ý. Anh Ng điều khiển xe chở Q đi qua địa bàn xã T để về xã L theo sự hướng dẫn của Q. Khi đi đến thôn Th, xã T, huyện Y; Q bảo anh Đỗ Văn Ng đi vào nhà anh Nguyễn Tiến H lấy hộ 01 điện thoại và 01 chứng minh nhân dân (do Q nợ anh H 400.000đ nên để lại điện thoại và chứng minh nhân dân để làm tin), Q bảo anh Ng cứ trả hộ tiền rồi về nhà Q sẽ thanh toán sau. Q đứng ngoài đợi, còn anh Ng đi vào gặp anh H, nhưng anh Ng chỉ có 150.000đ nên anh H không đồng ý trả. Sau đó, Q bảo anh Ng tiếp tục chở lên khu vực cầu V, huyện B, tỉnh H rồi lại bảo anh Ng chở về khu vực C, huyện V để lấy tiền, nhưng khi đến không gặp được bạn nên Q bảo anh Ng chở về L. Trên đường về L, Q hỏi mượn điện thoại của anh Đỗ Văn Ng để gọi điện cho một người bạn tên V nhưng người nghe máy nói không phải là V. Sau đó, Q bảo anh Ng đi dọc bờ sông hướng về thôn M, xã T. Đến khu vực trang trại của gia đình ông Nguyễn Văn Qu thì Q bảo anh Ng quay xe lại, khi đi đến cầu sông Sinh, Q bảo anh Ng dừng lại và hỏi mượn điện thoại di động để gọi cho bạn. Khi anh Ng lấy chiếc điện thoại hiệu Oppo A71 màu hồng từ trong túi quần ra thì Q giật lấy điện thoại từ tay của anh Ng đi nhanh lên cầu sông Sinh rồi nhảy vào bụi cây ở gần cầu nắp. Anh Ng quay xe lại tìm Q nhưng không thấy nên đã đến công an xã T để trình báo sự việc trên.

Qua đơn trình báo của anh Đỗ Văn Ng, khoảng 9^h ngày 21/12/2018 Công an huyện Ý Yên triệu tập Ngô Văn Q lên công an huyện Ý Yên để làm việc. Quá trình làm việc Công an huyện Ý Yên yêu cầu Ngô Văn Q bỏ hết các tài liệu, đồ vật, giấy tờ có trên người để kiểm tra thì Ngô Văn Q lấy từ trong túi áo khoác đang mặc ra 01 hộp nhựa màu vàng, kiểm tra bên trong hộp nhựa phát hiện 02 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, Q khai nhận đó là ma túy đá Q mua về để sử dụng cho bản thân, Công an huyện Ý Yên đã tiến hành niêm phong (kí hiệu M). Ngoài ra còn thu giữ của Ngô Văn Q 01 hộp nhựa màu vàng kích thước (2x6x8)cm; 01 cốc thủy tinh bị vỡ, 02 ống nhựa (01 ống màu hồng và 01

ống màu xanh); thu giữ 01 điện thoại hiệu OPPO A71 màu hồng mặt sau ốp nhựa dẻo, 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh và số tiền 130.000đ.

Ngày 21/12/2018 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ý Yên ra quyết định trưng cầu giám định số 27 đối với mẫu M như đã thu giữ. Tại kết luận giám định số 1155/GĐKTHS ngày 22/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 gói ni lông màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu M: 0,352 gam.

Ngày 24/12/2018 cơ quan CSĐT-Công an huyện Ý Yên đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can Ngô Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự để điều tra, xử lý.

Ngày 02/01/2019 Cơ quan CSĐT-Công an huyện Ý Yên đã tiến hành yêu cầu định giá đối với chiếc điện thoại OPPO A71 màu hồng mặt sau ốp nhựa dẻo mà Ngô Văn Q đã chiếm đoạt của Đỗ Văn Ng tối ngày 20/12/2018. Tại bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 03/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ý Yên kết luận: Giá trị của chiếc điện thoại kiểu dáng OPPO A71 là 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*).

Ngày 15/01/2019 Cơ quan CSĐT-Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can Ngô Văn Q về tội : “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự để điều tra xử lý.

Ngày 18/01/2019 Cơ quan CSĐT-Công an huyện Ý Yên đã quyết định nhập vụ án để xử lý đối với Ngô Văn Q về tội : “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội: “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Văn Ng đã nhận lại tài sản bị Ngô Văn Q chiếm đoạt, không yêu cầu Q phải bồi thường gì khác.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên, Ngô Văn Q khai nhận hành vi như nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT-VKS-YY ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đã truy tố Ngô Văn Q về hai tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ngô Văn Q từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn Q từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội: Cướp giật tài sản.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 BLTTHS đề nghị: Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Methamphetamine được hoàn lại sau giám định và 01 hộp nhựa màu vàng kích thước (2x6x8)cm; 01 công thủy tinh bị vỡ, 02 ống nhựa (01 ống màu hồng và 01 ống màu xanh). Tuyên trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh đen đã qua sử dụng và số tiền 130.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu cầu gì thêm, vì vậy không đề cập giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa hôm nay, lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19^h 30' ngày 20/12/2018, tại khu vực gần cầu sông Sinh thuộc địa phận thôn M, xã T, huyện Y, tỉnh Nam Định, Ngô Văn Q đã có hành vi cướp giật 01 điện thoại kiểu dáng OPPO-A71 trị giá 1.500.000đ của anh Đỗ Văn Ng. Đồng thời Ngô Văn Q còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,352 gam Methamphetamine mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi cướp giật tài sản của Ngô Văn Q là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì tham lam, tư lợi, để có tiền tiêu sài cho bản thân, bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Bị cáo phải chịu trách nhiệm về tội phạm đã gây ra.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Ngô Văn Q là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Nó là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới tính mạng, sức khỏe con người, làm băng hoại nhiều giá trị chuẩn mực đạo đức trong đời sống nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ được được hành vi của mình nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của cá nhân, coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố tình vi phạm dẫn đến phạm tội.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên đã truy tố Ngô Văn Q về hai tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, bố mẹ già yếu, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo Ngô Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung.

Bị cáo phạm nhiều tội và bị đưa ra xét xử cùng một lần nên bị cáo phải bị tổng hợp hình phạt của nhiều tội theo quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình có hoàn cảnh rất khó khăn vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Methamphetamine được hoàn lại sau giám định và 01 hộp nhựa màu vàng kích thước (2x6x8)cm; 01 công thủy tinh bị vỡ, 02 ống nhựa (01 ống màu hồng và 01 ống màu xanh). Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh đen đã qua sử dụng, số tiền 130.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[8] Đối với người bán ma túy cho Ngô Văn Q tại khu vực cầu D, huyện B, tỉnh H. Ngô Văn Q không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên không có căn cứ xác minh để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật hình sự năm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Q phạm các tội “Cướp giật tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt Ngô Văn Q 12 (mười hai) tháng tù về tội: “Cướp giật tài sản”; 12 (mười hai) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành là 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ (ngày 21/12/2018).

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Methamphetamine được hoàn lại sau giám định và 01 hộp nhựa màu vàng kích thước (2x6x8)cm; 01 công thủy tinh bị vỡ, 02 ống nhựa (01 ống màu hồng và 01 ống màu xanh). Tuyên trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh đen đã qua sử dụng, số tiền 130.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án. (Theo Biên bản về việc giao nhận vật

chứng, tài sản ngày 22/4/2019 giữa Công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên tỉnh Nam Định)

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Văn Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh: 1 bản;
- VKSND tỉnh + huyện Ý Yên: 2 bản;
- Công an huyện: 2 bản;
- Chi cục THADS huyện Ý Yên: 1 bản;
- UBND xã Yên L: 1 bản;
- Người bị hại: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu VP+ HSVA: 2 bản;
- Đề THA hình sự: 4 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Đinh Văn Thuận

Lê Hoàng Minh

